

Số: 33/2026/NQ-HĐND

Dương Kinh, ngày 18 tháng 8 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng  
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Dương Kinh**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được  
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

*Căn cứ Thông báo kết luận số 164-TB/ĐU, ngày 10/8/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy cho ý kiến về việc ban hành quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Dương Kinh;*

*Xét Tờ trình số 109/TTr-UBND ngày 04/8/2026 của Ủy ban nhân dân phường Dương Kinh; Báo cáo thẩm tra số 43/BC-KTNS ngày 13/8/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp;*

Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Dương Kinh.

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong công tác xây dựng, thẩm định, thẩm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường và Ủy ban nhân dân phường Dương Kinh.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với:

Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và cá nhân trực tiếp được giao nhiệm vụ tham gia xây dựng, hoàn thiện, thẩm định, thẩm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Dương Kinh;

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí phục vụ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

### **Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng kinh phí**

1. Mức chi quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường và là mức chi để thanh toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy định; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

### **Điều 3. Tổng mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Dương Kinh**

Tổng mức chi cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Loại văn bản                            | Văn bản mới, thay thế | Văn bản sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên | Văn bản sửa đổi, bổ sung 01 văn bản | Bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ |
|-----|-----------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------|
| 1   | Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường | 30                    | 30                                             | 18                                  | 9                            |
| 2   | Quyết định của Ủy ban nhân dân phường   | 20                    | 20                                             | 12                                  | 6                            |

**Điều 4. Nội dung chi, mức chi đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường**

1. Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường do Ủy ban nhân dân phường trình

a) Mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| Loại văn bản                                                                                                        | Tổng mức chi (100%) | Mức chi                                     |                |                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------|----------------|-----------------|
|                                                                                                                     |                     | Xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (60%) | Thẩm tra (30%) | Thông qua (10%) |
| Nghị quyết mới, Nghị quyết thay thế                                                                                 | 30                  | 18                                          | 9              | 3               |
| Nghị quyết sửa đổi, bổ sung từ 02 Nghị quyết trở lên                                                                | 30                  | 18                                          | 9              | 3               |
| Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 Nghị quyết                                                                           | 18                  | 10,8                                        | 5,4            | 1,8             |
| Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Nghị quyết hay nhiều Nghị quyết) | 9                   | 5,4                                         | 2,7            | 0,9             |

b) Căn cứ nội dung chi, mức chi xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình tại điểm a khoản này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quy định nhiệm vụ, hoạt động định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động.

c) Căn cứ nội dung chi, mức chi xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình tại điểm a khoản này, Thường trực Hội đồng nhân dân phường quy định nhiệm vụ, hoạt động, định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ.

2. Đối với Nghị quyết do các Ban của Hội đồng nhân dân phường trình, nội dung chi và mức chi thực hiện trong phạm vi tổng mức chi tương ứng quy định tại Điều này.

**Điều 5. Nội dung chi, mức chi đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân phường**

Đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân phường là văn bản quy phạm pháp luật, mức chi cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| Loại văn bản                                                                                                        | Tổng mức chi (100%) | Mức chi                                     |                |                 |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------|----------------|-----------------|
|                                                                                                                     |                     | Xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (60%) | Thẩm tra (30%) | Thông qua (10%) |
| Quyết định mới, Quyết định thay thế                                                                                 | 20                  | 12                                          | 6              | 2               |
| Quyết định sửa đổi, bổ sung từ 02 Quyết định trở lên                                                                | 20                  | 12                                          | 6              | 2               |
| Quyết định sửa đổi, bổ sung 01 Quyết định                                                                           | 12                  | 7,2                                         | 3,6            | 1,2             |
| Quyết định bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Quyết định (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Quyết định hay nhiều Quyết định) | 6                   | 3,6                                         | 1,8            | 0,6             |

Căn cứ mức chi quy định tại Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quy định nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động cụ thể nhưng không vượt tổng mức chi tối đa đối với từng loại văn bản.

## **Điều 6. Nguồn kinh phí và phương thức thực hiện thanh toán**

1. Nguồn kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường do ngân sách phường bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Việc thanh, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 8. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2026.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Dương Kinh khóa II, Kỳ họp thứ 5 (kỳ họp chuyên đề năm 2026) thông qua ngày 18 tháng 8 năm 2026. /*

### **Nơi nhận:**

- TT HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp thành phố;
- TTĐU, TTHĐND phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Tổ đại biểu HĐND phường;
- VPĐU, VP HĐND&UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Công TTĐT phường;
- Lưu: VT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Phùng Văn Thanh**